

Môn thứ 4: QUÁN TƯỚNG

Lại nữa, tất cả pháp không. Vì sao?

*Hữu vi và vô vi
Hai pháp đều không tướng
Vì do không có tướng
Nên hai pháp đều không.*

Pháp hữu vi không do tướng thành.

Hỏi: Những gì là tướng hữu vi?

Đáp: Vạn vật đều có tướng hữu vi. Như con bò có hai sừng nhọn quắp xuống, đuôi thẳng có lông, đây là tướng mạo của bò. Như chiếc bình, do đáy, bụng bằng, cổ to, miệng nhỏ, tròn, đây là tướng của bình. Như chiếc xe, do trục bánh xe, ách, đây là tướng chiếc xe. Như con người, do đầu, mắt, bụng, xương sống, vai, cánh tay, chân, đây là tướng con người.

Sinh, trụ, diệt như thế, nếu là tướng của pháp hữu vi, thì vì là hữu vi hay vì là vô vi?

Hỏi: Nếu là hữu vi thì sẽ có lỗi gì?

Đáp:

*Nếu sinh là hữu vi
Lại nên có ba tướng
Nếu sinh là vô vi
Đâu gọi tướng hữu vi?*

Nếu sinh là hữu vi: Tức có ba tướng. Ba tướng này lại nên có ba tướng nữa. Như sự lần lượt ấy tức là vô cùng. Trụ, diệt cũng vậy.

Nếu sinh là vô vi, thì làm sao được vô vi cùng với hữu vi tạo tác tướng? Là sinh, trụ, diệt, ai có thể biết ấy là sinh?

Lại nữa, vì phân biệt sinh, trụ, diệt, nên có sinh; vô vi không thể phân biệt, nên không có sinh. Trụ, diệt cũng thế. Vì sinh, trụ, diệt là rỗng không, nên pháp hữu vi rỗng không. Vì pháp hữu vi rỗng không, nên pháp vô vi cũng rỗng không. Vì nhân hữu vi nên có vô vi. Vì pháp hữu vi, vô vi “không”, nên tất cả pháp “không”.

Hỏi: Ông nói ba tướng lại có ba tướng, thế nên vô cùng. Sự sinh này không thể tương ứng với hữu vi ấy. Nay sẽ nói:

*Chỗ sinh của sinh sinh
Sinh đối bản sinh kia
Chỗ sinh của bản sinh
Lại sinh nơi sinh sinh.*

Lúc pháp sinh, thì có bảy pháp cùng sinh chung với tự thể:

1. Pháp.
2. Sinh.
3. Trụ.
4. Diệt.
5. Sinh sinh.
6. Trụ trụ.
7. Diệt diệt.

Trong bảy pháp này, thì bản sinh ngoại trừ tự thể, còn đều có thể sinh sáu pháp.

Sinh sinh, có thể sinh ra bản sinh, bản sinh trở lại sinh ra sinh sinh. Thế nên, ba tướng dù là hữu vi, nhưng không phải vô cùng. Trụ, diệt cũng như thế.

Đáp:

*Nếu cho sinh sinh này
Trở lại sinh bản sinh
Sinh sinh từ bản sinh
Đâu thể sinh bản sinh?*

Nếu cho sinh sinh có thể sinh ra bản sinh thì bản sinh không thể sinh ra sinh sinh. Như vậy, sinh sinh đâu có thể sinh ra bản sinh.

*Nếu cho bản sinh ấy
Có (thể) sinh (ra) sinh sinh kia
Bản sinh (lại) từ kia sinh
Đâu thể sinh (ra) sinh sinh?*

Nếu cho bản sinh là chủ thể sinh ra sinh sinh, cái sinh sinh được sinh ra rồi trở lại sinh ra bản sinh thì việc này không đúng. Vì sao? Vì pháp sinh sinh phải sinh ra bản sinh thế mới gọi là sinh sinh. Mà bản sinh thật ra tự nó chưa sinh, thì làm sao có thể sinh ra sinh sinh. Nếu cho lúc sinh ra sinh sinh, có thể là lúc sinh ra bản sinh, thì sự này cũng không đúng. Vì sao?

*Lúc sinh ra sinh sinh
Có thể sinh bản sinh
Sinh sinh còn chưa sinh
Đâu thể sinh bản sinh?*

Lúc sinh ra sinh sinh này, hoặc có thể sinh ra bản sinh, nhưng tự thể của sinh sinh này chưa sinh thì không thể sinh ra bản sinh. Nếu cho lúc sinh ra sinh sinh này, có thể sinh ra tự nó, cũng có thể sinh ra bản sinh kia như lúc đèn cháy, có thể chiếu sáng tự nó, cũng chiếu sáng nơi

kia, thì sự việc này không hẳn vậy. Vì sao?

*Trong đèn tự không tối
Chỗ ở cũng không tối
Trừ tối, mới gọi chiếu
Đèn vì chỗ nào chiếu?*

Thế của đèn tự nó không có bóng tối, chỗ ở của ánh sáng cũng không có bóng tối. Nếu trong chiếc đèn không có bóng tối, chỗ ở cũng không có bóng tối, thì sao lại nói là đèn chiếu sáng tự nó và cũng có thể chiếu bóng tối kia. Vì phá tan bóng tối, nên gọi là chiếu. Đèn không là phá bóng tối của tự nó thì cũng không phá bóng tối kia, nên đèn không chiếu sáng tự nó, cũng không chiếu sáng nơi kia. Vì thế, ông trước có nói đèn chiếu sáng tự nó, cũng chiếu sáng nơi kia nên sinh cũng như thế, tức sinh ra tự nó cũng sinh ra bản sinh kia, thì sự này không đúng.

Hỏi: Lúc đèn cháy có thể phá trừ bóng tối, thế nên trong ngọn đèn không có bóng tối, chỗ ở của ánh sáng cũng không có bóng tối phải không?

Đáp:

*Vì sao lúc đèn cháy
Có thể phá bóng tối
Khi đèn này mới cháy
Không thể kịp đến tối.*

Nếu khi đèn cháy, thì bóng tối không thể đến được. Nếu bóng tối không thể đến được, thì không nên nói là phá tan bóng tối.

Lại nữa:

*Nếu đèn không (kịp) đến tối
Mà hay phá bóng tối
Trong lúc đèn tồn tại
Tức phá tất cả tối.*

Nếu cho, dù đèn không đến bóng tối, mà lực có thể phá tan bóng tối, thì đèn cháy ở nơi này phá tan tất cả bóng tối của thế gian, tức đều cùng không đến. Nhưng thật ra đèn cháy trong thời gian này không thể phá tất cả bóng tối của thế gian. Thế nên, ông nói là dù đèn không đến bóng tối, mà công sức của nó có thể phá tan bóng tối ấy, việc này không đúng.

Lại nữa:

*Nếu đèn hay tự chiếu
Cũng hay chiếu nơi kia
Bóng tối cũng nên vậy*

Tự che, cũng che kia.

Nếu cho, đèn có thể chiếu tự nó, cũng chiếu nơi kia mà bóng tối với đèn mâu thuẫn nhau, nên cũng có thể bóng tối che tự nó, cũng che nơi kia. Nếu đèn với bóng tối mâu thuẫn nhau mà bóng tối không thể che khuất tự nó, cũng không thể che khuất nơi kia, nhưng lại nói đèn có thể chiếu tự nó, cũng chiếu nơi kia, thì điều không đúng. Thế nên, thí dụ của ông không hợp lý.

Như sinh có thể tự sinh, cũng sinh bản sinh kia. Nay, sẽ lại nói:

*Sinh này nếu chưa sinh
Làm sao được tự sinh
Nếu sinh đã tự sinh Đã
sinh đâu cần sinh.*

Lúc sinh này chưa sinh thì phải: hoặc sinh rồi mà sinh, hoặc chưa sinh mà sinh. Nếu chưa sinh mà sinh, chưa sinh gọi chưa có, thì làm sao có thể tự sinh.

Nếu cho, sinh rồi mà sinh, sinh rồi tức là sinh, thì đâu cần lại sinh? Sinh rồi lại không có sinh như làm xong lại không có làm. Thế nên sinh không tự sinh. Nếu sinh không tự sinh, thì làm sao sinh ra bản sinh. Ông đã nói là tự sinh cũng sinh ra bản sinh, tức việc này không đúng. Trụ, diệt cũng như vậy. Thế nên, sinh, trụ, diệt là tướng hữu vi, việc này không đúng. Vì sinh, trụ, diệt là tướng hữu vi “không” thành, nên pháp hữu vi “không”. Vì pháp hữu vi “không”, nên pháp vô vi cũng “không”. Vì sao? Vì diệt hữu vi, được gọi là Niết-bàn vô vi. Thế nên, Niết-bàn cũng không.

Hơn nữa, không có sinh, không có trụ, không có diệt, được gọi là tướng vô vi. Không có sinh, trụ, diệt, thì không có pháp, không có pháp thì không nên tạo ra tướng. Nếu cho, không có tướng, là tướng Niết-bàn, điều này không đúng. Nếu không có tướng là tướng Niết-bàn thì lấy tướng gì mà biết đó là không có tướng. Nếu dùng có tướng mà biết không có tướng ấy thì sao gọi đó là không có tướng? Nếu dùng không có tướng, để biết không có tướng ấy thì, không có tướng là không có, mà không có thì không thể biết.

Nếu cho, như mọi chiếc áo đều có tướng, chỉ một chiếc áo không có tướng, đang dùng không có tướng để làm tướng. Có người nói: Lấy áo không có tướng, như thế, có thể biết chiếc áo không có tướng có thể nhận lấy, như vậy sinh, trụ, diệt là tướng hữu vi, chỗ (lĩnh vực) không có sinh, trụ, diệt, phải biết là tướng vô vi. Thế nên, không có tướng là Niết-bàn, thì điều này không đúng. Vì sao? Vì mỗi thứ nhân duyên của

sinh, trụ, diệt đều “không”, không được có tướng hữu vi, làm sao nhân nơi tướng hữu vi này mà biết được vô vi? Ông đã được tướng quyết định của hữu vi nào mà biết chỗ không có tướng là vô vi? Thế nên, ông nói chiếc áo không có tướng trong các chiếc áo có tướng để ví dụ cho của Niết-bàn, không có tướng thì việc này không đúng. Vả lại, thí dụ chiếc áo, sẽ được nói trong môn thứ năm sau.

Vì thế, nên pháp hữu vi đều “không”. Vì pháp hữu vi “không”, nên pháp vô vi cũng “không”. Vì pháp hữu vi, vô vi không, nên ngã cũng không, vì ba sự không, nên tất cả pháp đều không.
